

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 16/07/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		16/07		17/07				18/07		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-200	-18	261	42	-185	-67	209	107	-134
	Cửa Ông	-199	-17	247	49	-169	-74	201	99	-113
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-186	-13	230	44	-158	-73	203	82	-95
	Bạch Long Vĩ	-172	9	228	18	-155	-47	200	68	-103
Thái Bình	Thái Thụy	-177	-11	220	41	-147	-72	197	74	-84
Nam Định	Hải Hậu	-165	-6	200	37	-130	-67	179	62	-66
Ninh Bình	Kim Sơn	-158	-7	197	34	-120	-68	174	55	-57
Thanh Hóa	Quảng Xương	-149	-11	186	34	-111	-71	165	52	-48
Nghệ An	Diễn Châu	-132	-13	158	36	-94	-71	142	48	-35
	Hòn Ngư	-130	-12	152	36	-94	-68	137	49	-34
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-123	-10	131	43	-88	-61	117	53	-32
Quảng Bình	Quảng Trạch	-101	8	76	47	-76	-31	68	51	-30
	Quảng Ninh	-78	19	44	43	-57	-12	41	44	-20
Quảng Trị	Gio Linh	-55	32	14	34	-39	7	17	33	-11
	Cồn Cỏ	-59	39	17	30	-44	13	21	31	-15
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-29	42	-15	25	-19	26	-9	23	0
	Phú Lộc	-5	49	-41	18	-1	40	-30	15	9
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	14	54	-58	11	12	51	-45	9	16
	Hoàng Sa	40	78	-69	-15	23	82	-51	-10	11
Quảng Nam	Tam Kỳ	33	63	-76	2	24	65	-59	0	20
	Cù Lao Chàm	27	61	-69	4	20	61	-54	2	18
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	38	75	-83	-6	23	76	-63	-6	16
	Lý Sơn	39	73	-79	-6	24	76	-60	-5	17
Bình Định	Phú Mỹ	39	80	-80	-10	21	81	-61	-9	7
	Quy Nhơn	39	83	-80	-11	20	84	-61	-10	7
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	44	88	-73	-8	26	89	-54	-6	17
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	46	92	-74	-8	30	93	-54	-9	18
	Trường Sa	43	89	-81	-28	28	85	-56	-29	17
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	38	93	-89	-14	28	93	-64	-18	17
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	46	98	-93	-55	52	74	-44	-75	56
	Phú Quý	43	92	-90	-27	32	86	-62	-33	24
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	133	43	3	-186	142	3	57	-205	140
	Côn Đảo	125	48	24	-196	124	9	69	-202	119
TPHCM	Cần Giờ	141	32	17	-199	151	-10	70	-219	150
Tiền Giang	Gò Công Tây	142	28	20	-204	155	-18	76	-226	156
Bến Tre	Ba Tri	144	23	26	-214	157	-24	82	-234	158
Trà Vinh	Duyên Hải	154	21	40	-230	162	-23	92	-245	158
Sóc Trăng	Tân Phú	160	11	68	-244	160	-30	110	-250	148
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	150	8	97	-250	131	-18	119	-235	108
Cà Mau	Năm Căn	96	33	86	-201	68	13	95	-180	49
	Trần Văn Thời	21	35	44	-65	7	11	49	-77	13
Kiên Giang	Rạch Giá	5	33	34	13	-12	3	42	-15	7
	Phú Quốc	-18	0	31	17	-27	-15	16	4	-21
	Thô Chu	-12	5	19	11	-20	-7	7	-2	-14

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.9	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.7	Đông Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.7	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.2 - 2.2	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.5	Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.5 - 1.7	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.5 - 1.1	Tây	
Bắc Biển Đông	0.6 - 1.8	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.5 - 2.0	Tây Nam, Tây	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.3 - 1.3	Tây, Tây Nam	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

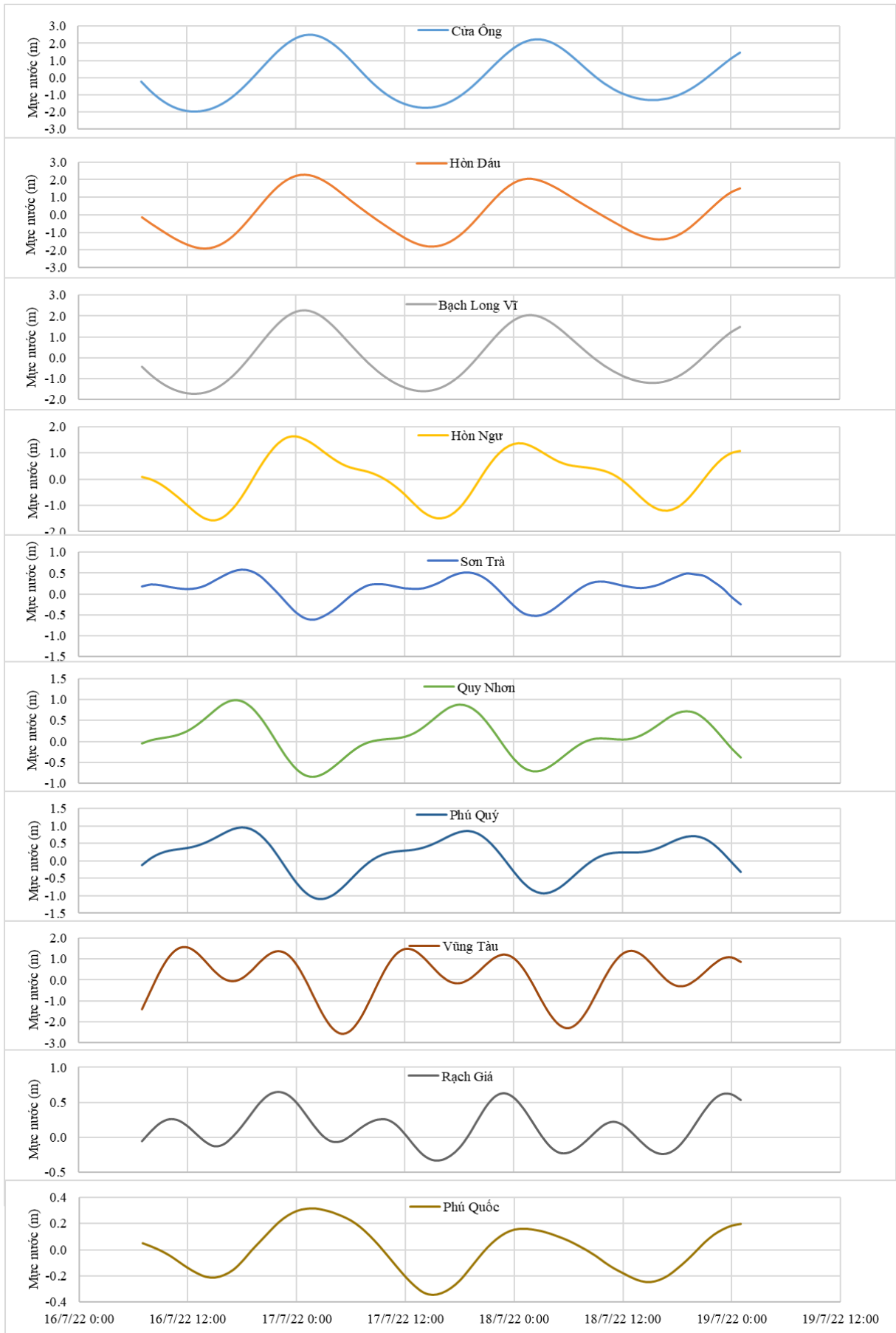
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 17/07/2022

Người xây dựng bản tin: Đoàn Thị Thu Hà

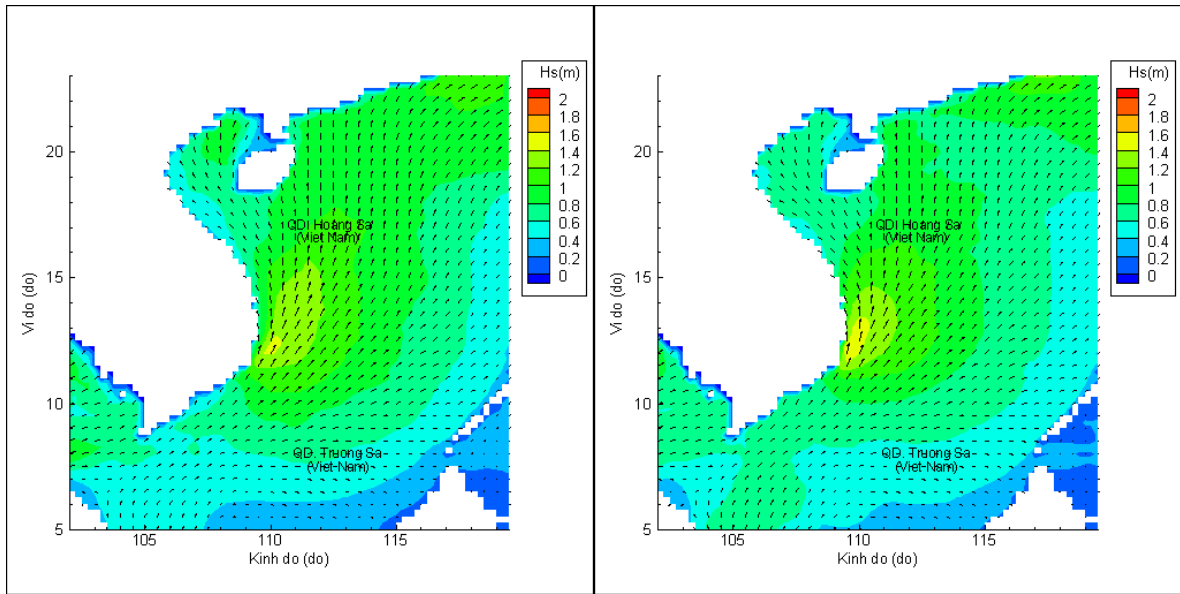
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

# Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

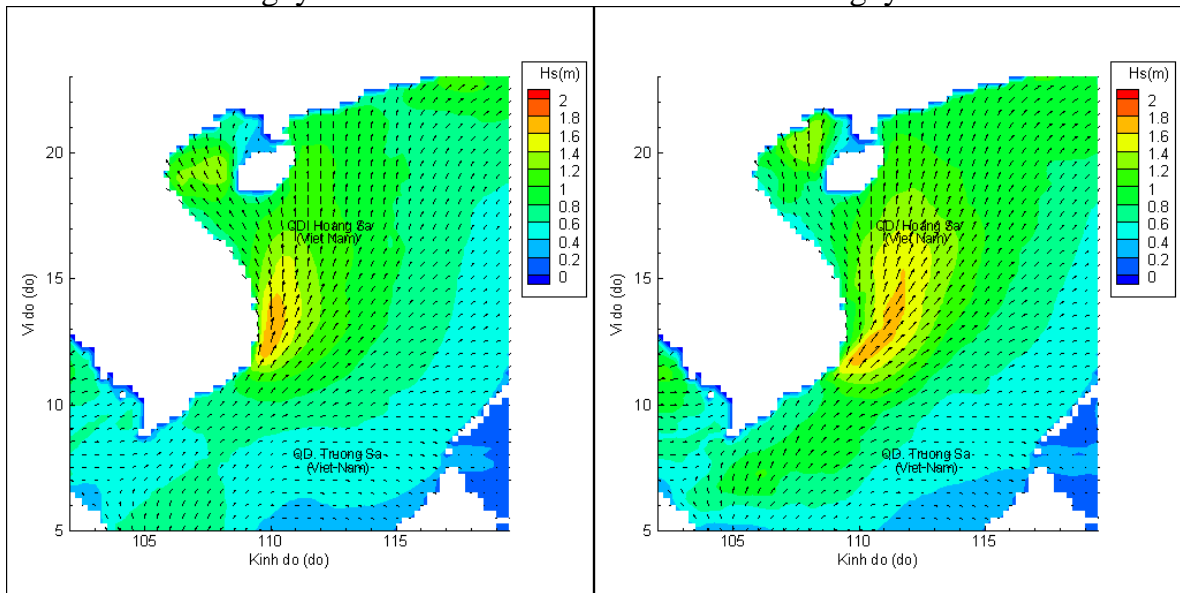


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



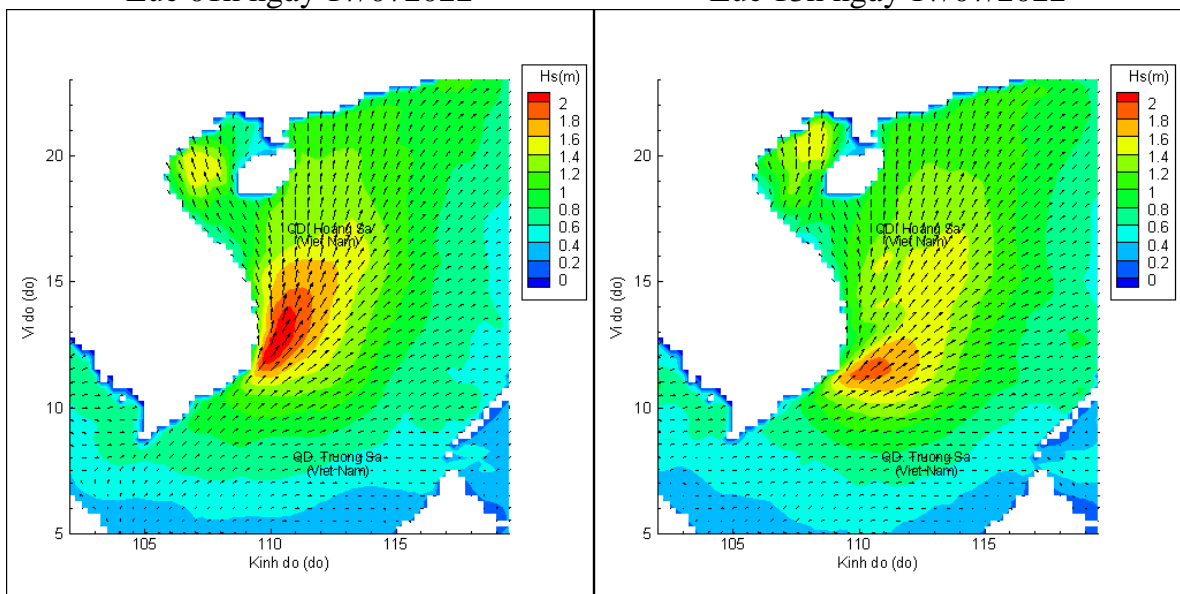
Lúc 13h ngày 16/07/2022

Lúc 19h ngày 16/07/2022



Lúc 01h ngày 17/07/2022

Lúc 13h ngày 17/07/2022



Lúc 01h ngày 18/07/2022

Lúc 13h ngày 18/07/2022